

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10 /2025/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 25 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về phạm vi hoạt động của xe thô sơ và sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ khoản 6 Điều 35 và khoản 2 Điều 47 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27/6/2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 171/TTr-SGTVT ngày 14 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phạm vi hoạt động của xe thô sơ và sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Công an tỉnh; Thủ trưởng các Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./\|

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Công an, Tư Pháp, Giao thông vận tải (b/c);
- TTTU, TT HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Thành viên UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Công báo tỉnh; Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, CN.XDCB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Tân Phượng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về phạm vi hoạt động của xe thô sơ và sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

(Kèm theo Quyết định số 10 /2025/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định phạm vi hoạt động của xe thô sơ và sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2. Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

3. Ngoài quy định này, các tổ chức, cá nhân hoạt động vận tải hành khách, hàng hóa bằng xe mô tô, xe máy, xe thô sơ trên địa bàn tỉnh còn phải chấp hành theo các quy định khác của pháp luật.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Xe mô tô gồm: xe có hai hoặc ba bánh chạy bằng động cơ, được thiết kế, sản xuất để hoạt động trên đường bộ, trừ xe gắn máy; đối với xe ba bánh thì khối lượng bản thân không lớn hơn 400 kg;

2. Xe gắn máy là xe có hai hoặc ba bánh chạy bằng động cơ, được thiết kế, sản xuất để hoạt động trên đường bộ, có vận tốc thiết kế không lớn hơn 50 km/h; nếu động cơ dẫn động là động cơ nhiệt thì dung tích làm việc hoặc dung tích tương đương không lớn hơn 50 cm³; nếu động cơ dẫn động là động cơ điện thì công suất của động cơ không lớn hơn 04 kW; xe gắn máy không bao gồm xe đạp máy;

3. Xe thô sơ được quy định tại Khoản 2 Điều 34 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Điều kiện của phương tiện vận chuyển

1. Xe mô tô, xe gắn máy khi tham gia hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa phải bảo đảm các điều kiện như sau:

- a) Có hệ thống hãm có hiệu lực;
- b) Có hệ thống chuyển hướng có hiệu lực;
- c) Có đủ đèn chiếu sáng gần và xa, đèn soi biển số, đèn báo hãm, đèn tín hiệu;
- d) Có bánh lốp đúng kích cỡ và đúng tiêu chuẩn kỹ thuật của từng loại xe;
- đ) Có đủ gương chiếu hậu và các trang bị, thiết bị khác bảo đảm tầm nhìn cho người điều khiển;
- e) Có còi với âm lượng đúng quy chuẩn kỹ thuật;
- g) Có đủ bộ phận giảm thanh, giảm khói và các trang bị, thiết bị khác bảo đảm khí thải, tiếng ồn theo quy chuẩn môi trường;
- h) Các kết cấu phải đủ độ bền và bảo đảm tính năng vận hành ổn định;
- i) Có đầy đủ các loại giấy tờ có liên quan phương tiện đảm bảo được phép tham gia giao thông theo quy định;
- k) Đối với xe chở khách phải có biển hiệu “Xe chở khách” gắn ở nơi phù hợp trước đầu xe; có trang bị đủ mũ bảo hiểm cho khách; yên xe dạng yên mềm, sạch sẽ đảm bảo người ngồi an toàn;
- l) Đối với xe chở hàng hóa phải có biển hiệu “Xe chở hàng” gắn ở nơi phù hợp trước đầu xe; có trang bị giá đèo hàng đảm bảo chắc chắn, gọn gàng;

2. Xe thô sơ khi tham gia hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa phải bảo đảm các điều kiện như sau:

- a) Bộ phận thắng (hãm, phanh) đầy đủ, có hiệu lực;
- b) Bộ phận điều khiển chuyển hướng đủ độ bền, điều khiển chính xác;
- c) Khung xe phải đảm bảo chắc chắn, không bị nứt hoặc cong vênh khi nhận biết bằng mắt thường;
- d) Có còi hoặc chuông báo hiệu khi lưu thông;
- đ) Có đèn hoặc công cụ phát sáng báo hiệu khi lưu thông vào ban đêm;
- e) Lắp đặt phản quang phía trước và phía sau xe;
- g) Phải có biển hiệu “Xe chở khách” hoặc “Xe chở hàng” lắp, dán vào nơi phù hợp để người khác dễ tiếp cận;

h) Đối với xe súc vật kéo phải có dụng cụ đựng chứa, hót chất thải khi súc vật thải ra đường, hè phố.

3. Quy định kích thước của một số loại xe thô sơ

a) Xe xích lô: Chiều (dài x rộng x cao) không quá 3,0m x 1,15m x 1,2m;

b) Xe ba gác đạp: Kích thước xe (dài x rộng x cao) không quá: 3,4m x 1,25m x 1,1m; kích thước lòng thùng (dài x rộng x cao) không quá: 2,0 m x 0,95 m x 0,35m;

c) Xe súc vật kéo: Kích thước xe (dài x rộng x cao) không quá: 3,8 m x 1,6 m x 1,2 m; kích thước lòng thùng (dài x rộng x cao) không quá: 2,0 m x 1,2 m x 0,45 m.

Điều 4. Điều kiện của người điều khiển phương tiện vận chuyển

1. Người điều khiển mô tô phải có đủ điều kiện sức khỏe để điều khiển phương tiện và phải có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe điều khiển.

2. Người điều khiển xe gắn máy, xe thô sơ phải có đủ điều kiện sức khỏe để điều khiển phương tiện và hiểu biết về quy tắc giao thông.

3. Ngoài các điều kiện quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, người điều khiển xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô khi hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa phải có biển hiệu hoặc trang phục với điều kiện như sau:

a) Biển hiệu: Băng mica hoặc giấy bìa cứng được ép Plastic, kích thước 85mm x 50mm, được quàng dây hoặc cài vào áo trước ngực. Nội dung Biển hiệu thể hiện tên người điều khiển phương tiện, đơn vị kinh doanh vận tải (nếu là cá nhân thì ghi rõ nơi cư trú theo quy định), có dán ảnh của người điều khiển phía bên trái của biển hiệu. Biển hiệu có nền màu xanh, chữ viết màu trắng, in hoa.

b) Trang phục:

- Áo phải có cổ, tùy theo mùa có thể sử dụng áo ngắn tay hoặc tay dài.

- Quần ống dài.

- Chất liệu vải, màu: Do tổ chức, đơn vị tự lựa chọn thống nhất cho tất cả người điều khiển phương tiện trong tổ chức, đơn vị và đăng ký màu áo, quần với Ủy ban nhân dân cấp huyện;

c) Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý, quy định màu áo của các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh vận chuyển hành khách và hàng hóa bằng xe mô tô, xe gắn máy và xe thô sơ trên địa bàn của địa phương, trên nguyên tắc không trùng màu áo của các cơ quan quản lý Nhà nước.

Điều 5. Phạm vi, tuyến đường, thời gian hoạt động

1. Xe thô sơ thuộc các loại được quy định tại điểm a, điểm b, điểm c Khoản 2 Điều 34 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và các xe tương tự như các

loại xe này được phép hoạt động trên các tuyến đường bộ thuộc địa bàn tỉnh, trừ đường cao tốc và các khu vực, tuyến đường cấm hoặc hạn chế hoạt động theo quy định.

2. Xe thô sơ thuộc quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 34 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và xe tương tự loại xe này phải đi trên hè phố và nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ.

3. Xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ (trừ xe súc vật kéo) được hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa trên các tuyến đường giao thông trên địa bàn tỉnh (trừ tuyến đường có cấm biển báo cấm hoặc hạn chế hoạt động). Thời gian hoạt động 24/24 giờ trong ngày.

4. Xe thô sơ có súc vật kéo được hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa trên các tuyến đường giao thông trên địa bàn tỉnh (trừ các tuyến đường trong khu vực đô thị và các tuyến đường có cấm biển báo cấm hoặc hạn chế hoạt động). Thời gian hoạt động ngoài giờ cao điểm trong ngày.

5. Tuyến đường trong khu vực đô thị là tuyến đường trong nội thành, nội thị, hai bên đường có đông dân cư sinh sống.

6. Giờ cao điểm trong ngày trong Quy định này được quy định là buổi sáng từ 06 giờ 30 phút đến 08 giờ 30 phút và buổi chiều từ 16 giờ 30 phút đến 18 giờ 30 phút.

Điều 6. Dừng, đỗ, đón, trả hành khách, xếp dỡ hàng hóa

1. Người điều khiển xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô thực hiện dừng xe, đỗ xe đảm bảo theo quy định tại Điều 18 của Luật Trật tự ATGT đường bộ.

2. Vị trí dừng, đỗ, đón, trả hành khách và xếp dỡ hàng hóa phải bố trí thực hiện tại vị trí thuận lợi cho nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa của người dân và đảm bảo vệ sinh môi trường, an ninh trật tự xã hội, an toàn giao thông đường bộ.

Điều 7. Giới hạn xếp hàng hóa

1. Đối với xe mô tô, xe gắn máy không được xếp hàng hóa, hành lý vượt quá bề rộng giá đèo hàng theo thiết kế của nhà sản xuất về mỗi bên 0,3 mét, vượt quá phía sau giá đèo hàng là 0,5 mét. Chiều cao xếp hàng hóa tính từ mặt đường xe chạy không vượt quá 1,5 mét.

2. Hàng hóa xếp trên phương tiện phải được xếp đặt gọn gàng, xếp dàn đều, không xếp lệch về một phía và chằng buộc chắc chắn, chèn, lót đảm bảo không bị xê dịch theo các phương ngang, phương dọc và phương thẳng đứng; không để rơi vãi gây nguy hiểm cho người và phương tiện khi phương tiện tham gia giao thông; không cản trở tầm nhìn của lái xe; không làm mất thăng bằng của phương tiện hoặc gây khó khăn cho lái xe khi điều khiển; không được che khuất đèn, biển số đăng ký và các cảnh báo an toàn của phương tiện.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Sở Giao thông vận tải

a) Phối hợp với các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân cấp huyện tuyên truyền, phổ biến các quy định về an toàn giao thông cho các tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hoạt động vận chuyển hàng hóa, hành khách trên địa bàn tỉnh;

b) Chỉ đạo lực lượng Thanh tra Giao thông vận tải trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tổ chức thanh tra, kiểm tra và phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông, Cảnh sát trật tự và Công an cấp huyện xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm Quy định này theo quy định của pháp luật;

c) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện Quy định này theo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

2. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo các lực lượng thuộc Công an tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn: Tổ chức tuần tra, kiểm soát để kịp thời phát hiện và xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm theo đúng quy định;

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật có liên quan, hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục đăng ký, cấp biển số xe cho phương tiện xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự đảm bảo điều kiện của phương tiện khi tham gia giao thông;

c) Phối hợp với Sở Giao thông vận tải trong công tác kiểm tra, nắm bắt thông tin và xử lý vi phạm hành chính đối với hoạt động vận chuyển hàng hóa, hành khách bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô trên địa bàn tỉnh.

3. Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bắc ninh tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Quy định này và các quy định của pháp luật hiện hành khác có liên quan trên các phương tiện thông tin đại chúng đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Quy định này và các quy định của pháp luật hiện hành khác có liên quan đến các tổ chức, cá nhân sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô tham gia vận chuyển hành khách, hàng hóa trên địa bàn;

b) Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý đường bộ xác định, cắm biển báo điểm dừng, đỗ, đón, trả khách, xếp dỡ hàng hóa cho xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô trên các tuyến đường bộ thuộc địa bàn quản lý đảm phù hợp; hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoạt động vận chuyển

hành khách, hàng hóa đăng ký trang phục, làm biến hiệu theo quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 4 Quy định này;

c) Tổ chức quản lý hoạt động vận chuyển hàng hóa, hành khách bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô trên địa bàn; chỉ đạo các phòng chuyên môn, lực lượng chức năng và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn kiểm tra, xử lý đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm Quy định này theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn và tạo điều kiện cho các cá nhân thành lập đội, hội, tổ tự quản trong hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô trên địa bàn;

đ) Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo kết quả quản lý hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô trên địa bàn cho Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Giao thông vận tải).

5. Tổ chức, cá nhân khi tham gia hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh phải chấp hành nghiêm Quy định này và các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ.

Điều 9. Sửa đổi, bổ sung quy định

Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện Quy định này, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.